

# HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – KỊCH BẢN SÓNG V TIẾP TỤC ĐƯỢC GIỮ VỮNG

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 25/12/2017



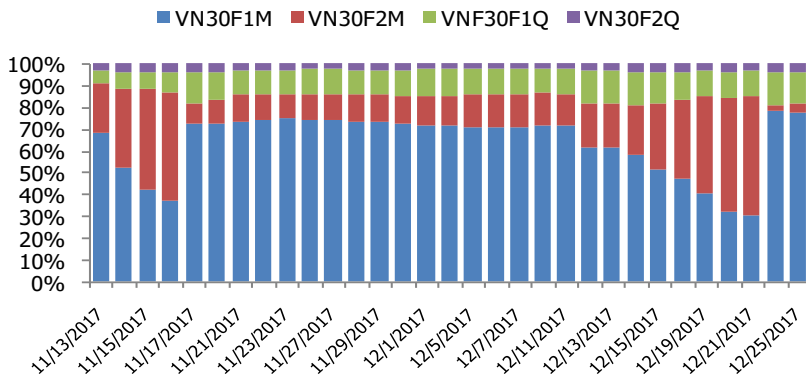
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1801</b>	18/01/2017	24	961.3	<b>-8.97</b>
<b>VN30F1802</b>	15/02/2018	52	975	<b>-19.10</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	80	983.1	<b>-23.61</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	178	1000	<b>-27.86</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Đa số cổ phiếu vừa và nhỏ suy giảm khi đã đến những phiên giao dịch cuối cùng của năm nhưng việc một vài cổ phiếu trụ cột (PLX, SAB, VIC) tăng mạnh đã khiến cho chỉ số chính tiếp tục leo dốc ngày hôm nay. Trong rổ VN30 cũng chỉ có 13 mã tăng so với 17 mã giảm. Tuy vậy, đây là điều thường xuyên xảy ra với sóng v và phần lớn nhà đầu tư sẽ không thu được lợi nhuận dù thị trường đi lên. Trong bối cảnh đó, việc nắm giữ trạng thái Long đối với HĐTL như chúng tôi đã khuyến nghị vẫn là kênh đầu tư khá hiệu quả.
- Dù sao thị trường cũng vẫn đi lên với những hộp Darvas xếp chồng lên nhau cho thấy vẫn chưa phải thời điểm chốt lời. Ngày mai, những nhà đầu tư bắt đáy cổ phiếu SAB sẽ có thể được bán và gây sức ép lên cổ phiếu này cũng như chỉ số. Có lẽ chỉ số sẽ khá yên ả cho tới những phiên giao dịch cuối tháng 12 (Chốt NAV) và đầu tháng 1/2018 (hiệu ứng tâm lý năm mới). Chúng tôi tiếp tục giữ quan điểm thị trường có thể leo dốc đến ngưỡng 986 điểm với kỳ vọng điều này sẽ diễn ra vào tuần đầu của tháng 1. Nhưng ngay sau đó sẽ là một thời gian khó khăn của thị trường và thời điểm vàng cho bên Short..
- Hôm nay biên chênh lệch giữa HĐTL tháng 2 và tháng 1 lên tới 13.7 điểm là một khoảng cách khá lớn. Nhà đầu tư có thể mở lệnh Long cho HĐTL ngắn hạn (VN30F1801) và Short cho HĐTL dài (VN30F1802) với kỳ vọng mức chênh lệch trên sẽ trở lại mức trung bình. Tuy nhiên, còn khá lâu nữa mới đáo hạn 2 hợp đồng và mức chênh lệch trên có thể sẽ còn kéo dài đến khi thị trường bước vào điều chỉnh với thời gian kỳ vọng là nửa đầu tháng 1/2018.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng tăng tiếp diễn. Bên MUA chờ các nhịp điều chỉnh trong phiên để gia tăng vị thế.

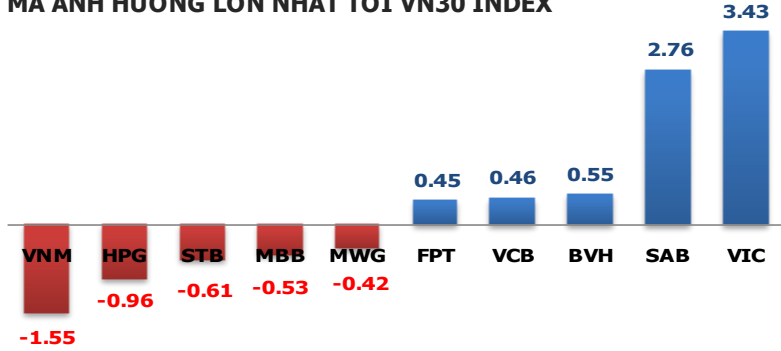
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Bên MUA tiếp tục nắm giữ cổ phiếu với kỳ vọng 986 điểm cho VNINDEX. Các vị thế BÁN ngắn hạn cần chờ ít nhất đến khi kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ 975.

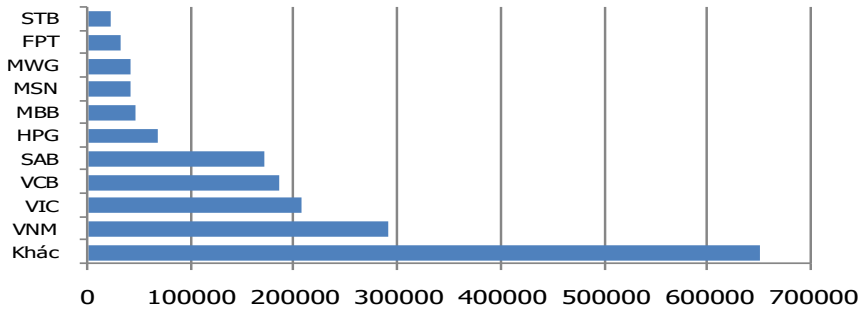
### Chiến lược giao dịch Trung hạn

Nếu VNINDEX vượt 975 điểm sẽ mở ra cơ hội cho việc tăng đến vùng giá mục tiêu cho sóng v là 986 (cơ bản) và 1012 điểm (tích cực).

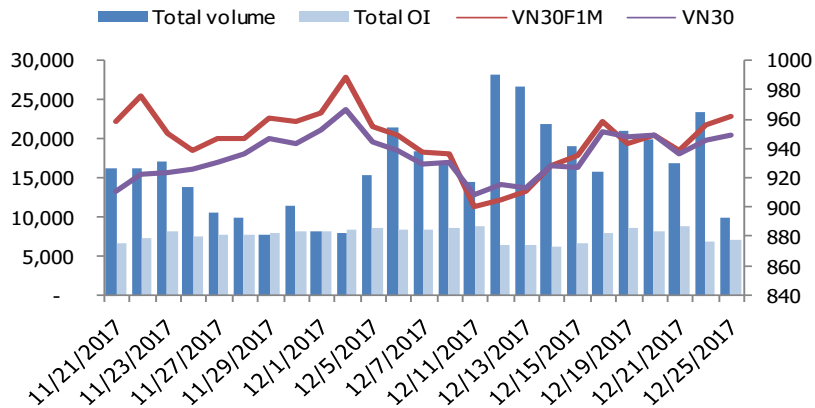
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



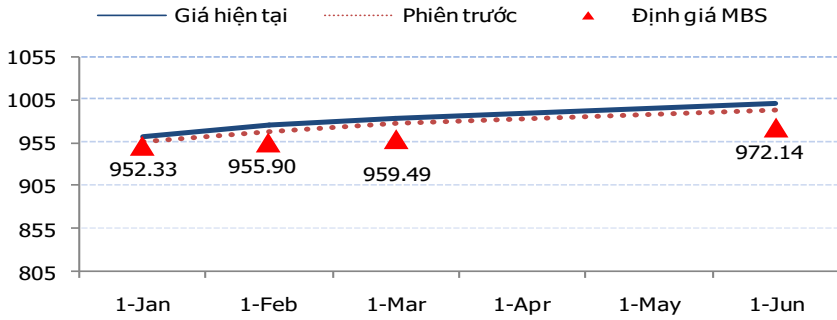
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong phiên đầu tuần là rất rõ nét, đây là nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 biến động giằng co trong phần lớn thời gian giao dịch. Về cuối phiên, việc một số cổ phiếu vốn hóa tăng rất mạnh như BVH, SAB, VIC, VCB, GAS, SSI, ROS,... đã giúp chỉ số duy trì được sắc xanh tốt bất chấp việc nhiều cổ phiếu trụ cột khác đồng loạt giảm. Trong đó, BVH tăng 3.800 đồng lên 65.500 đồng/CP, SAB tăng 13.600 đồng lên 264.600 đồng/CP, VIC tăng 2.400 đồng (3,17%) lên 78.000 đồng/CP. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ lan rộng hơn đến hàng loạt mã trụ cột khác như BID, CTG, STB, MBB, HPG, VNM,... và điều này đã tạo áp lực lớn lên thị trường khiến đà tăng của chỉ số bị ảnh hưởng đáng kể.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,40 điểm (+0,36%) lên 949,28 điểm. Số mã giảm giá chiều ưu thế với 17 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,74 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 1.538,58 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 96,77 tỷ đồng trên HSX, trong đó bán thỏa thuận cổ phiếu NVL với giá trị 124,13 tỷ đồng. Ngoài ra, họ bán ròng các mã như VNM (-7,39 tỷ), DHG (-5,19 tỷ), S4A (-2,76 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HPG (-11,15 tỷ), PLX (+5,12 tỷ), SSI (+4,14 tỷ),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



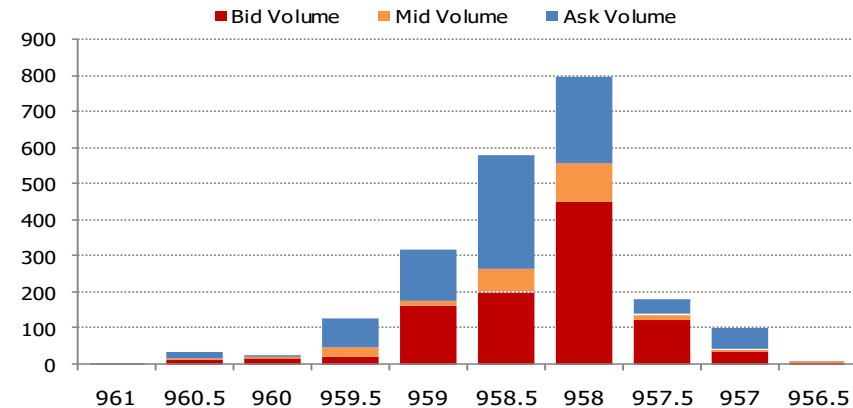
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	961.3	0.55	9,454	- 38.77	5525	3.81
VN30F1802	975	0.83	331	- 15.99	294	82.61
VN30F1803	983.1	0.61	127	-	1032	0.78
VN30F1806	1000	0.60	59	- 22.37	300	2.74
<b>Tổng</b>			<b>9,971</b>	<b>- 37.83</b>	<b>7,151</b>	<b>5.18</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Bước vào tuần giao dịch cuối cùng của năm 2017, sắc xanh vẫn được duy trì trên cả thị trường cơ sở và phái sinh, tuy nhiên các chỉ số dao động trong biên độ tương đối hẹp. Đóng cửa phiên giao dịch, cả 4 HẾTTL đều tăng từ 5,3 đến 8 điểm (cũng là mức tăng cao nhất trong cả phiên). Cụ thể, VN30F1801 tăng 0,55% lên mức 961,8 điểm; VN30F1802 đạt 975 điểm, tăng 0,83% so với phiên giao dịch trước; VN30F1803 và VN30F1806 đều tăng khoảng 0,6% lần lượt đạt 983,1 điểm và 1000 điểm. Hiện tại, VN30 đang ở mức 949,28 điểm (+0,36%). Theo đó mức chênh lệch giá (basis) giữa VN30 và VN30F1801 là -12,02 điểm. Basis của VN30F1802 là -25,72 điểm, của VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt ở mức -33,82 điểm và -50,72 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh hôm nay giảm 37,83% với 9.971 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 giảm 38,77% xuống 9.454 hợp đồng. Khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1802 chỉ đạt 331 hợp đồng, giảm 15,99%. Khối lượng giao dịch VN30F1803 không đổi, ở mức 127 hợp đồng, trong khi khối lượng VN30F1806 giảm 22,37% xuống 59 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 952,33 điểm (thấp hơn -8,97 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 955,90 điểm (-19,10 điểm), VN30F1803 là 959,49 điểm (-23,61 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 972,14 điểm (-27,86 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	958.31	0.63	18.75	19.20	44.13
Dow Jones	24,754.06	- 0.11	20.80	19.71	25.26
S&P 500	2,683.34	- 0.05	22.53	20.04	19.85
Nikkei 225	22,939.18	0.16	19.67	19.29	20.01
Shanghai	3,280.46	- 0.50	16.60	14.52	5.70
DAX	13,072.79	- 0.28	19.23	14.80	13.86
Vàng	1,274.16	0.60	-	-	11.04
Dầu WTI	58.47	0.19	-	-	8.84

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ sáu - 22/12/2017</b>			
[Anh] Cán cân thương mại Q.3	-23.2 tỷ	-21.5 tỷ	-22.8 tỷ
<b>Thứ hai - 25/12/2017</b>			
[Nhật] Phát biểu của Thống đốc Ngân hàng Nhật Kuroda			
[Nhật] Tỷ lệ thất nghiệp T.11	2.8%	2.8%	2.7%
<b>Thứ tư - 27/12/2017</b>			
[Mỹ] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.12	129.5		
<b>Thứ năm - 28/12/2017</b>			
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-6.5 triệu thùng		
Mỹ Đơn thất nghiệp tuần	245.000		
<b>Thứ sáu - 29/12/2017</b>			
[EUR] Tăng trưởng M3	5.0%		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thứ Hai ngày 25/12, các sàn giao dịch chứng khoán châu Á từ Australia đến Ấn Độ và Hong Kong cũng như những thị trường tại châu Âu và Mỹ đều đóng cửa cho kỳ nghỉ lễ Giáng Sinh. Những thị trường còn mở cửa giao dịch ngày hôm nay diễn biến khá phân hóa. Tại Tokyo, chỉ số Topix tiếp tục tăng điểm, lập ngưỡng cao kỷ lục trong 26 năm qua dù tổng thanh khoản trên thị trường thấp hơn 37% so với mức trung bình 30 ngày. Trong khi đó, cổ phiếu tại Thượng Hải lại quay đầu giảm sau khi mới tìm được đà tăng vào tuần trước. Chỉ số Taiex của Đài Loan giảm 0.1% còn SET của Thái Lan và Vnindex Việt Nam lần lượt tăng 0.5% và 0.6%.
- Trung Quốc có khả năng đạt được mục tiêu gấp đôi quy mô nền kinh tế vào năm 2020, kể cả khi tốc độ tăng trưởng có chậm lại ở mức 6.3%/năm, một nhà chức trách trong Đảng cộng sản Trung Quốc phát biểu trên Tân Hoa Xã cho biết. Theo các nhà kinh tế ước tính, tốc độ tăng trưởng kinh tế Trung Quốc có thể đạt 6.8% trong năm nay và 6.5% trong năm 2018.
- Yên Nhật thay đổi không đáng kể, hiện đang được giao dịch ở mức 113.26 yen/dollar. Bitcoin giảm phiên thứ 5 liên tiếp - đây có thể là đợt giảm điểm dài nhất nhất của đồng tiền số này kể từ tháng 9 cho tới nay.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- SAB đã có phiên hồi phục mạnh trở lại và là mã có tác động lớn tới trạng thái tăng điểm của VN30 trong phiên ngày hôm nay. Kết phiên SAB tăng 13.600 đ/cp lên 264.600 đ/cp. Diễn biến giảm mạnh của SAB sau khi Bộ Công Thương đã bán thành công hơn 53% cổ phần tại SAB với mức giá cao 320.000 đ/cp trong đợt đấu giá cạnh tranh diễn ra đầu tuần (18/12/2017) là diễn biến khá bất ngờ, nguyên nhân của sự sụt giảm này là do áp lực bán mạnh từ khối ngoại. Trong phiên tăng giá hôm nay giao dịch của khối ngoại chỉ bán ròng hơn 1.000 cp, do đó đã không tạo áp lực giảm giá lên SAB như tuần trước.
- Về mặt kỹ thuật, SAB đã có gần 3 tuần điều chỉnh giảm mạnh sau khi đã tạo đỉnh ở vùng giá quanh 340.000 đ/cp cuối tháng 11/2017. Diễn biến hồi phục tích cực ngay phiên đầu tuần này cho thấy vùng 250 tạm thời là đáy ngắn hạn của SAB, trong những phiên tới SAB có thể tiếp tục hồi phục lên các vùng giá cao hơn, tín hiệu hướng lên trở lại của các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic, BB%... cũng hỗ trợ cho khả năng tiếp tục hồi phục của SAB.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.90	23,800	-0.21	2.53%	13.68	-0.02	14.18	16.44	1.86
BMP	Construction & Materials	0.74	81,900	-1.56	2.56%	22.36	-0.11	15.39	14.86	2.73
BVH	Nonlife Insurance	0.99	65,500	6.16	6.16%	82.12	0.55	31.18	9.18	3.19
CII	Construction & Materials	1.40	34,200	-2.43	2.92%	15.26	-0.33	5.60	8.48	1.71
CTD	Construction & Materials	1.30	219,000	2.19	1.86%	4.37	0.27	10.74	10.20	2.45
CTG	Banks	1.84	22,200	-0.45	2.27%	20.56	-0.08	11.01	13.01	1.33
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.16	114,000	-0.87	2.02%	19.46	-0.10	23.65	22.24	5.28
DPM	Chemicals	0.71	20,500	-2.61	2.70%	16.31	-0.18	11.96	9.71	0.98
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.43	57,600	0.88	1.40%	138.32	0.45	14.04	12.40	2.88
GAS	Oil & Gas Producers	2.00	94,300	1.29	1.72%	29.49	0.24	20.39	21.77	4.55
GMD	Industrial Transportation	1.38	39,100	-1.26	2.59%	43.65	-0.17	20.76	6.52	1.83
HPG	General Industrials	8.86	43,850	-1.13	1.48%	103.50	-0.96	8.11	8.90	2.21
HSG	Industrial Metals & Mining	1.11	23,800	0.42	1.48%	30.83	0.04	5.20	5.60	1.67
KBC	Financial Services	1.03	13,200	-1.86	2.28%	17.51	-0.19	10.68	8.35	0.75
KDC	Food Producers	1.05	38,250	-0.39	1.44%	4.95	-0.04	13.97	31.51	1.24
MBB	Banks	5.54	25,000	-0.99	2.81%	105.47	-0.53	11.71	11.62	1.65
MSN	Financial Services	8.51	74,200	0.41	3.29%	15.31	0.33	39.02	35.73	4.46
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.82	131,000	-0.76	1.30%	55.47	-0.42	20.26	18.62	7.69
NT2	Electricity	0.61	32,000	-2.74	3.91%	1.48	-0.16	13.59	10.55	1.97
NVL	Real Estate Investment & Services	2.56	61,600	0.16	0.98%	12.58	0.04	18.14	16.84	4.02
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.99	23,350	1.30	2.81%	44.49	0.12	NA	NA	0.69
REE	Industrial Engineering	1.66	40,250	-1.35	2.24%	68.73	-0.22	7.59	8.89	1.62
ROS	Construction & Materials	4.29	163,500	0.93	0.99%	236.60	0.37	173.43	NA	15.35
SAB	Beverages	5.65	264,600	5.42	5.52%	31.18	2.76	38.49	36.93	11.44
SBT	Food Producers	1.37	20,200	-1.46	2.48%	39.78	-0.19	15.45	NA	1.64
SSI	Financial Services	1.97	27,850	1.09	1.81%	58.82	0.20	14.98	15.78	1.55
STB	Banks	3.96	12,350	-1.59	3.66%	47.02	-0.61	32.53	178.99	0.98
VCB	Banks	4.11	51,400	1.18	1.77%	76.38	0.46	26.64	24.78	3.42
VIC	Real Estate Investment & Services	11.74	78,000	3.17	2.90%	107.12	3.43	60.69	59.99	6.93
VNM	Food Producers	11.29	200,000	-1.43	1.50%	75.78	-1.55	31.14	29.09	12.09

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>